| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN SÔNG MÃ**<br>TỈNH SƠN LA | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 100/2018/HSST
Ngày: 29 /6/2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ,TỈNH SƠN LA**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Dương Ngọc Tam.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lò Văn Viễn;

Bà Lường Thị Khuyển.

*Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông Đèo Văn Quỳnh - thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà:* Ông Dương Văn Nam– Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 95/2018/HSST ngày 22 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2018/QĐXXST-HS ngày 18/6/2018 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thành C, tên gọi khác: Không, sinh ngày 04 tháng 3 năm 1983; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu: Bản TS, xã CK, huyện SM, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng Trọt; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ, Đảng phái: Không; con ông: Nguyễn Hải N ; con bà: Nguyễn Thị M; vợ: Quàng Thị P (đã ly hôn) có 02 người con; tiền án: không có; tiền sự: Không có; bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La từ ngày 23/02/2018 cho đến nay, có mặt tại phiên toà.

## NỘI DỤNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 ngày 23 tháng 02 năm 2018 Nguyễn Thành C mượn xe mô tô của ông Nguyễn Thế V ở cùng bản T, một mình điều khiển xe mô tô đến bản Co Mạ, xã Huổi Một, huyện Sông Mã, mua của một người không rõ danh tính được 01gói Heroine và 06 viên Hồng phiên với số tiền 1.350.000 đồng, và xin thêm được 01 gói Heroine để sử dụng sau đó C gói lại bằng giấy ni lon màu trắng và cất giấu trong chiếc khẩu trang màu đen đeo vào miệng và điều khiển xe mô tô về nhà. Trên đường về đến địa phận bản Đấu Mường xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã thì bị Công an huyện Sông Mã kiểm tra phát hiện, thu giữ của Nguyễn Thành C 02 gói Heroine, 06 viên hồng phiến, 01(một) xe mô tô

hon da hiệu Wave, 01 điện thoại di động Nokia, 01 khẩu trang vải màu đen và 300.000 đồng.

Tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, tiến hành mở niêm phong cân tịnh số bột màu trắng ngà trong gói ni lon màu xanh thu giữ của Công có khối lượng 2,50 gam, đã trích ra 0,20 gam làm mẫu giám định ký hiệu C1, vật chứng còn lại có khối lượng 2,30 gam ký hiệu C2.

Cân tịnh vật chứng của Công là 06 viên nén màu hồng có khối lượng 0,56 gam, đã trích 02 viên có khối lượng 0,18 gam làm mẫu giám định ký hiệu C3, 04 viên còn lại có khối lượng 0,38 gam ký hiệu C4.

Cân tịnh số bột trắng trong gói ni lon màu hồng thứ 2 có khối lượng 0,04 gam, đã dùng hết làm mẫu giám định ký hiệu C5.

Tại bản kết luận giám định số 329/KLMT ngày 01/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu C3 là chất ma túy, loại chất Methamphetamine; khối lượng của mẫu giám định là 0,18gam".*

*Mẫu gửi giám định lần lượt là C1= 0,2 gam; C5=0,04 gam. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ của Công là 2,54 gamlà chất ma túy, loại chất Heroine và 0,56 gam loại chất Methamphetamine.*

Tại bản cáo trạng số 59/CT-VKSSM ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Nguyễn Thành C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, có đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

Xử lý vật chứng theo Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc chất ma túy, bị cáo khai mua của một người dân tộc Mông không biết tên, không rõ địa chỉ, nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý trong vụ án.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai nhận của bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]Về tính hợp pháp của các hành vi; quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Về chứng cứ xác định tội danh: Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Thành C khai nhận ngày 23 tháng 02 năm 2018 đã mua và cất giấu 06 viên ma túy tổng hợp có trọng lượng là 0,56 gam chất Methamphetamine và 2,54 gam Heroin, tổng khối lượng là 3,1gam đã bị Công an huyện Sông Mã phát hiện bắt quả tang thu giữ số ma túy trên; Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 23/02/2018; Biên bản cân tịnh vật chứng, kết luận giám định số 329/KL- MT ngày 01/3/2018 của Công an tỉnh Sơn La, vật chứng của vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thành C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật, nhận thức được Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm răn đe giáo dục và để phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không có

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tại hồ sơ và tại phiên tòa xác định được gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động duy nhất trong gia đình, bố của bị cáo là người có nhiều công sức đóng góp với nhà nước, được tặng thưởng nhiều bằng khen của Chính phủ; bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Với các căn cứ nêu trên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ đúng với quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo phải bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 249; xét thấy bị cáo không có điều kiện về kinh tế, nên không áp dụng.

[6]Về vật chứng:

Vật chứng là chiếc xe mô tô BKS 26K4-2253 qua điều tra xác minh bị cáo C mượn của chú Nguyễn Thế V, khi mượn ông V không biết C sẽ sử dụng xe vào mục đích mua và tàng trữ trái phép chất ma túy, nên cơ quan điều tra công an huyện Sông Mã đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Thế V là đúng pháp luật và không đề cập để giải quyết tiếp.

Vật chứng còn lại của vụ án là 05 mảnh ni lon, 01(một) phong bì thư niêm phong chứa C2 = 2,30 gam Heroin và C4= 0,38 gam Methamphetamine là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 300.000 đồng, 01 điện thoại di động tạm thu giữ của bị cáo; xét không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo; 01 khẩu trang đã qua sử dụng tạm thu của bị cáo không còn giá trị sử dụng tịch thu để tiêu hủy.

[7]Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo; bị cáo có quyền kháng cáo.

*Vì các lẽ trên.*

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành C phạm tội : Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt Nguyễn Thành C 30 (ba mươi) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/02/2018.

Không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

2.Vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu để tiêu hủy 01(Một) phong bì thư do bưu điện việt nam phát hành được niêm phong kín, mặt trước phong bì có ghi: Vật chứng vụ: Nguyễn Thành C, SN; sinh năm 1983 ở bản Tiên Sơn, Chiềng Khương, Sông Mã, về hành vi: Cất giấu trái phép chất ma túy C2 = 2,30 gam Heroine, C4= 0,38 gam Methamphetamine " mặt sau phong bì có dòng chữ " Cơ quan CSĐT- Công an huyện Sông Mã ngày 23/02/2018" và chữ ký của thành phần tham gia niêm phong cùng 02(hai) hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT- Công an huyện Sông Mã, Sơn La trên mép giấy trắng dán giáp lai; 01(một) mảnh ni lon màu trắng không rõ hình dạng; 01 mảnh ni lon màu xanh không rõ hình dạng; 03(ba) mảnh ni lon màu hồng không rõ hình dạng; 01(một) chiếc khẩu trang màu đen, mặt ngoài khẩu trang có dòng chữ Ngạc nhiên chưa.

- Tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Thành C 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) và 01(một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số Imei 1: 359311049915125, số Imei 2: 359311049915133, điện thoại đã qua sử dụng.

Toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04 tháng 5 năm 2018, giữa Chi cục thi hành án dân sự và Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016 /UBTVQH14 Buộc bị cáo Nguyễn Thành C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/6/2018).

**Nơi nhận:**
-TAND tỉnh;
-VKS cùng cấp;
-Công an cùng cấp;
-Sở tư pháp;
-Thi hành HS;
-Lưu hồ sơ;
-Lưu VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà**

**Dương Ngọc Tam**